TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LK** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2023/QĐST-HNGĐ	*LK, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LK TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 389/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Phạm A, sinh năm 1984. Nơi đăng ký hộ khẩu: ấp Hòa Hợp, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Bà Trần Thị Phương Th, sinh năm 1985; Nơi đăng ký hộ khẩu: số 43, Nguyễn Thị Minh Khai, KP5, phường Xuân An, thành phố LK, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh A, chị Th tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND phường Xuân An, TX. LK (nay là thành phố LK).

Quá trình chung sống không hạnh phúc do tính cách không phù hợp, luôn bất đồng quan điểm, đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thành, nay anh Anh, chị Th thống nhất ly hôn nên ghi nhận.

[2] Về con chung, cấp dưỡng: Anh A, chị Th thỏa thuận giao cháu Phạm Trần Đức Minh, sinh ngày 01/11/2015 cho anh Phạm A trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Trần Đức Trí, sinh ngày 06/6/2019 cho chị Trần Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng, sự thỏa thuận của anh chị phù hợp với nguyện vọng của con chung, đảm bảo việc phát triển mọi mặt cho cháu nên chấp nhận. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh A, chị Th khai không có nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không xem xét.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh A, chị Th chịu lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn chuẩn bị ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành, nội dung thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm A và chị Trần Thị Phương Th.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Trần Đức Minh, sinh ngày 01/11/2015 cho anh Phạm A trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Phạm Trần Đức Trí, sinh ngày 06/6/2019 cho chị Trần Thị Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh, chị được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Khi cần thiết anh chị được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm A, chị Trần Thị Phương Th mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Số tiền 300.000 đồng anh Anh, chị Th đã nộp (do chị Th ký nộp) tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0006986 ngày 03/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LK được chuyển thành lệ phí. Anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPLK;
- THADS TPLK;
- UBND phường Bảo Vinh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hùng